TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **396**/2025/QĐST-VHNGĐ	*Hà Đông, ngày 05 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 382/TLST-VHNGĐ ngày 23/05/2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu: chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989; nơi thường trú và hiện trú tại: số 42 xóm Xơi, tổ dân phố 1, phường L, quận H , thành phố Hà Nội và anh Vũ Thành S, sinh năm 1987; nơi thường trú và chỗ ở: số nhà 10, tổ 6, khu 8, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Thành S kết hôn có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào năm 2013 do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Thành S thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Kiều Anh, sinh ngày 09/6/2014. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị T sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung; về cấp dưỡng nuôi con anh chị thống nhất anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: anh chị đều xác nhận không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xét.

[4]. Về lệ phí: chị T và anh S tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 28/05/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Thành S.

- Về con chung: anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Kiều Anh, sinh ngày 09/6/2014. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị T sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con anh chị thống nhất anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Thành S xác nhận không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Thành S tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 0045348 và 0045349 ngày 23/05/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Duy Vương